

Bản án số: **49/2020/HSST**
Ngày 19 tháng 5 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Văn Dương
Ông Đỗ Xuân Phi.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Anh - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng; địa chỉ: Số 48 đường Trần Xuân Lê, phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2020/TLST-HS ngày 30.3.2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2020/QĐXXST-HS ngày 04.5.2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nay Y S**, sinh ngày 15.6.1997 tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn 2B, xã Ea H'Leo, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Gia Rai; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; con ông Nay Y X, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1968, đều còn sống. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án; Tiền sự: Ngày 14.7.2017 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Giao cấu với trẻ em” theo điểm a khoản 2 Điều 115 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Bị cáo bị bắt giam (giữ) ngày 16.12.2019, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Bùi Xuân Nam - Luật sư, Công ty TNHH MTV Anh Nam, thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung Tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Đà Nẵng. Địa chỉ: Số 94 Lê Cảnh Tuân, phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

- *Người làm chứng:*

- + Ông Cao Bá Th, sinh năm 1984. Vắng mặt.
- + Ông Phan Văn T, sinh năm 1972. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14.12.2019 tại xã EaH'Leo, huyện EaH'Leo, tỉnh Đắk Lắk; Nay Y S gặp và mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) 02 gói ma túy đá với giá 1.000.000 đồng. Đến trưa ngày 16.12.2019, Nay Y S đến thành phố Đà Nẵng có cất giấu 02 gói ma túy đá trong người rồi đi đến phòng trọ của chị Nguyễn Thị Hạnh N tại tầng 4 số 45 đường P, thành phố Đà Nẵng để chơi. Khoảng 15 giờ cùng ngày, có một thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) điện thoại hỏi mua của Nay Y S 02 gói ma túy đá thì S đồng ý bán với giá 1.600.000 đồng và hẹn giao ma túy tại kiệt 90 Hà Huy Tập, phường Thanh Khê Đông, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Sau đó, Nay Y S cất giấu 02 gói ma túy đá trên vào trong một vỏ bao thuốc lá hiệu con ngựa, bỏ vào túi áo khoác bên trái đang mặc trên người, rồi đón xe grab bike của anh Cao Bá Th chở đến địa điểm trên để chờ bán ma túy thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thanh Khê bắt quả tang Nay Y S có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy.

Thu giữ của Nay Y S:

- Thu giữ trong túi áo khoác bên trái S đang mặc trên người có 02 gói nylon, trong đó 01 gói nylon kích thước 4,5x7cm (ký hiệu G1) và 01 gói nylon kích thước 4x6cm (ký hiệu G2) đều chứa tinh thể màu trắng (S khai là ma túy tổng hợp dạng đá), được niêm phong, ký hiệu G.
- 01 điện thoại di động Iphone màu vàng, số imei: 355728078374052, gắn sim số: 0835567454.
- Số tiền 100.000 đồng.
- 01 vỏ bao thuốc lá hiệu con ngựa.

Tại bản kết luận giám định số 02/GĐ-MT, ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Tinh thể màu trắng trong các gói nylon trong bì niêm phong ký hiệu G gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng tinh thể mẫu G1: 0,316 gam, G2: 0,427 gam. Tổng khối lượng (G1+G2): 0,743g.

Qua thử nước tiểu, kết quả Nay Y S dương tính với chất ma túy.

Tại phiên tòa bị cáo Nay Y S thừa nhận hành vi phạm tội của mình, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê khởi tố, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh

Khê truy tố, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng tội, đúng pháp luật.

Tại Bản Cáo trạng số: 50/CT-VKS ngày 27.3.2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nay Y S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như quá trình điều tra và truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu và lời khai của người làm chứng, chứng kiến. Do đó đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê thực hành quyền công tố tại phiên tòa khẳng định Cáo trạng truy tố bị cáo Nay Y S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật.

Căn cứ tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình xử phạt bị cáo Nay Y S mức án từ 03 đến 04 năm tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với Ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì niêm phong số 02/GĐ-MT ngày 23.12.2019, có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, đây là số ma túy thu giữ của bị cáo do phạm tội mà có, là vật cấm lưu hành nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động Iphone màu vàng, số imei: 355728078374052, gắn sim số: 0835567454 (S khai là điện thoại sử dụng zalo để liên lạc bán ma túy) là phương tiện phạm tội và số tiền 100.000 đồng dùng vào việc mua bán trái phép chất ma túy, nên đề nghị tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước.

- 01 vỏ bao thuốc lá hiệu con ngựa (dùng để cất giấu 02 gói ma túy), đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy.

Các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Luật sư Bùi Xuân Nam bào chữa cho bị cáo Nay Y S và bị cáo tự bào chữa: Thống nhất với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê đã truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là người dân tộc thiểu số, ít học hành nên nhận thực về hành vi phạm tội của mình còn hạn chế, không hiểu hết tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng, nên khi lượng hình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng

được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo thực sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình mong Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

"Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:"

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 14.12.2019, tại xã Ea H'Leo, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk, Nay Y S mua 02 gói ma túy của một người đàn ông (không rõ lai lịch) giá 1.000.000đ với mục đích mang ra Đà Nẵng để bán lại kiếm lời. Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 16.12.2019, có một người thanh niên không rõ lai lịch điện thoại hỏi mua 02 gói ma túy với giá là 1.600.000đ và yêu cầu S mang ma túy đến tại kiệt 90 Hà Huy Tập, phường Thanh Khê Đông, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng để giao và nhận tiền. S đồng ý, lấy 02 gói ma túy bỏ vào vỏ bao thuốc lá con ngựa cật vào trong túi áo khoác bên trái rồi đón xe Grap bike đi đến địa chỉ trên, trong lúc chờ giao ma túy thì bị Công an quận Thanh Khê bắt quả tang, thu giữ toàn bộ lượng ma túy trên. Theo Bản kết luận giám định tổng khối lượng là 0,743g, loại Ketamine. Xét hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho xã hội, gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, phẩm chất con người, phá hoại hạnh phúc gia đình. Nhà nước đang tập trung mọi nỗ lực nhằm ngăn chặn đẩy lùi tệ nạn này. Mặc dù bị cáo nhận thức được tác hại vô cùng nguy hiểm của ma túy như vậy, nhưng bất chấp pháp luật mua đi bán lại trái phép chất ma túy để kiếm lời. Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền về chất ma túy của Nhà nước và xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và nguy hiểm hơn là bị cáo đã tiếp tay

cho những tệ nạn xã hội và một trong những nguyên nhân hiểm họa gây ra căn bệnh thế kỷ HIV.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Căn cứ vào trích lục tiền án, tiền sự của Phòng hồ sơ Công an thành phố Đà Nẵng và lý lịch bị cáo thể hiện, bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2017 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Giao cấu với trẻ em” nhưng sau khi ra tù bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, bị cáo phạm tội lần này là thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (*quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự*). Tuy nhiên, sau khi phạm tội và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, về hành vi phạm tội của mình. Do đó khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại Điều 50, điểm h khoản 1 Điều 52 và điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo mức án phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng: Mẫu vật hoàn trả sau giám định theo Kết luận giám định số: 02/GĐMT ngày 23.12.2019, có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng là tang vật của vụ án, đây là vật cấm tàng trữ lưu hành. Căn cứ vào điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tuyên tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 điện thoại di động có chữ Iphone màu vàng số EMEI: 355728078374052 gắn sim số 0935567454 là phương tiện phạm tội nên cần tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước; Đối với số tiền 100.000 đồng dùng vào việc mua bán trái phép chất ma túy và thu lợi mà có, nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước; Đối với vỏ bọc thuốc lá hiệu con ngựa dùng để cất giấu 02 gói ma túy, cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nay Y S phải chịu 200.000 đồng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí lệ phí Tòa án" của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[7] Lời phát biểu đề nghị áp dụng pháp luật và mức hình phạt của Kiểm sát viên đối với bị cáo Nay Y S là có căn cứ pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nay Y S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nay Y S 03 (ba) năm tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày 16 tháng 12 năm 2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên xử:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn trả sau giám định theo Kết luận giám định số: 02/GĐMT ngày 23.12.2019, có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng và vỏ bọc thuốc lá hiệu con ngựa dùng để cất giấu 02 gói ma túy.

- Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động có chữ Iphone màu vàng số EMEI: 355728078374052 gắn sim số 0935567454 và số tiền 100.000 đồng (*một trăm ngàn đồng*).

(Các vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê theo Quyết định chuyển vật chứng số: 32/QĐ-VKS ngày 27.3.2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê; Biên bản giao nhận vật chứng và biên lai thu tiền số: 007317 ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Chi cục Thi hành án quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí lệ phí Tòa án" của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Buộc bị cáo Nay Y S phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND quận Thanh Khê;
- Cơ quan CSĐT CAQ. Thanh Khê;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Trại tạm giam CA TP Đà Nẵng;
- Cơ quan THAHS CAQ. Thanh Khê;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoàng Vũ

